TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc**

Bản án số: 353/2023/HS-ST
Ngày: 30-8-2023

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thái Bình

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Cao Quốc Hưng

Bà Nguyễn Hương Thủy

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Dung – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Huệ - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 8 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thủ Đức xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 346/2023/TLST-HS ngày 15 tháng 8 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 365/2023/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 8 năm 2023, đối với bị cáo:

Trần Thị O (Tên gọi khác: Trần Thị T); Sinh năm 1955 tại tỉnh An Giang; Đăng ký hộ khẩu thường trú và cư trú: Ấp A, xã B, huyện C, tỉnh An Giang; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 05/12; Con ông: Trần Văn B (Chết) và bà: Nguyễn Thị C (Chết); Có chồng (chết) và 02 con, lớn sinh năm 1985, nhỏ sinh năm 1987; Tiền án: 01, ngày 11/01/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương xử phạt 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội "Đánh bạc", thời gian thử thách 01 năm, tính từ ngày tuyên án (Bản án số 06/2022/HS-ST), đóng án phí hình sự sơ thẩm ngày 05/12/2022; Tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt truy nã và tạm giam từ ngày 18/5/2023 đến ngày 09/6/2023 thay thế biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú" (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 13 giờ 30 phút ngày 17/9/2022, Phạm Văn X, Kiều Thị H, Vũ

Thị Tuyết H, Trần Thị O, Nguyễn Thị E, Lê Thị G cùng rủ nhau đến nhà của Lê Thị L tại địa chỉ số A, đường Tỉnh lộ B, Khu phố C, phường D, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh để đánh bạc bằng hình thức đánh bài cào 06 lá thắng thua bằng tiền thì L đồng ý và lấy 01 bộ bài tây 52 lá đã cũ có sẵn trong nhà ra để đánh bạc. Khi đánh bạc Phạm Văn X là người làm cái. Cách thức đánh bạc và mức độ thắng thua như sau: Mức đặt tiền từng người từ 100.000 đồng đến 300.000 đồng cho một ván. Phạm Văn X dùng bộ bài tây 52 lá chia cho mỗi người chơi 6 lá bài và được xếp thành 02 chi, mỗi chi 3 lá và tính điểm từng chi so với điểm bài của nhà cái (là X), nếu số điểm từng chi cao hơn số điểm bài của X thì X phải trả số tiền bằng với số tiền người này đã đặt, nếu bằng thì hòa tiền còn thấp điểm hơn điểm bài của X thì X sẽ lấy hết số tiền đã đặt. Quá trình làm cái X có cho L 300.000 đồng. Đến khoảng 18 giờ 30 phút cùng ngày, đội Cảnh sát hình sự Công an thành phố Thủ Đức phối hợp Công an phường D kiểm tra hành chính phát hiện lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ vật chứng trên chiếu bạc số tiền 1.700.000 đồng (X là 300.000 đồng; H là 100.000 đồng; Thị H là 100.000 đồng; Tuyết H là 100.000 đồng; O là 1.000.000 đồng; G là 100.000 đồng) Thu giữ trong người các đối tượng số tiền dùng đánh bạc: 17.100.000 đồng (L là 300.000 đồng, O là 700.000 đồng, Tuyết H là 9.600.000 đồng, Thị H là 2.000.000 đồng, X là 1.400.000 đồng; H là 3.100.000 đồng). Vật chứng vụ án: 01 bộ bài tây 52 lá; Số tiền 18.800.000 đồng.

Tại Cơ quan điều tra, Phạm Văn X, Kiều Thị H, Vũ Thị Tuyết H, Trần Thị O, Nguyễn Thị E, Lê Thị G và Lê Thị L khai nhận hành vi đánh bạc cụ thể như sau: Phạm Văn X mang theo số tiền 5.700.000 đồng để đánh bạc. Quá trình đánh bạc, X là người làm cái. Đến khi bị bắt quả tang, X đã làm cái nhiều ván, cho L số tiền 300.000 đồng uống nước và thua 3.700.000 đồng, bị thu giữ trong người 1.400.000 đồng, trên chiếu bạc là 300.000 đồng. Lê Thị L được Phạm Văn X cho 300.000 đồng uống nước. Khi đánh bạc L có bỏ ra 400.000 đồng để tham gia đánh cùng tụ của Lê Thị G và đã đánh nhiều ván, đến khi bị bắt quả tang thì L bị thua 400.000 đồng và bị thu giữ trong người 300.000 đồng của X cho. Vũ Thị Tuyết H mang theo số tiền 6.000.000 đồng để đánh bạc, thắng 3.700.000 đồng, bị thu giữ trong người 9.600.000 đồng và trên chiếu bạc 100.000 đồng. Kiều Thị H mang theo số tiền 1.000.000 đồng để đánh bạc, thắng 1.100.000 đồng, bị thu giữ trong người 2.000.000 đồng và trên chiếu bạc 100.000 đồng. Lê Thị G bỏ ra số tiền 500.000 đồng để đánh bạc, bị thua 400.000 đồng và bị thu giữ trên chiếu bạc số tiền 100.000 đồng. Nguyễn Thị E mang theo số tiền 2.500.000 đồng để đánh bạc, H thắng 700.000 đồng, bị thu giữ trong người 3.100.000 đồng và trên chiếu bạc 100.000 đồng. Trần Thị O mang theo số tiền 1.500.000 đồng để đánh bạc, thắng 200.000 đồng, bị thu giữ trong người 700.000 đồng và trên chiếu bạc 1.000.000 đồng.

Sau khi bị bắt, Trần Thị O bị bệnh cao huyết áp nên cơ quan điều tra không áp dụng biện pháp tạm giam mà đưa đến điều trị tại bệnh viện Quân dân Miền Đông. Quá trình điều tra, bị can Trần Thị O bỏ trốn, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã truy nã đối với Trần Thị O. Ngày 18/5/2023, Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an thành phố Thủ Đức bắt được Trần Thị O theo Quyết định truy nã, đến ngày

09/6/2023 thay thế biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú". Ngày 16/3/2023,Tòa án nhân dân thành phố Thủ Đức đưa vụ án ra xét xử đối với Lê Thị L và đồng phạm về tội "Đánh bạc" (Bản án số 97/2023/HS-ST).

Tại Cáo trạng số 338/CT-VKSTPTĐ ngày 10/8/2023, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức đã truy tố bị cáo Trần Thị O về tội "Đánh bạc" theo Khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bị cáo Trần Thị O phạm tội "Đánh bạc" theo quy định tại Khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự; áp dụng các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng để xử phạt bị cáo Trần Thị O với mức án từ 09 tháng đến 01 năm tù. Bị cáo Trần Thị O phạm tội mới trong thời gian thử thách của Bản án số 06/2022/HS-ST ngày 11/01/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương xử phạt 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 năm tính từ ngày tuyên án thì đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 5 Điều 65 của Bộ luật Hình sự, Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao buộc bị cáo Trần Thị O phải chấp hành hình phạt 06 tháng tù của bản án trước và tổng hợp hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật Hình sự, buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung của 02 bản án là từ 01 năm 03 tháng đến 01 năm 06 tháng tù.

Bị cáo Trần Thị O đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như kết luận điều tra và Cáo trạng đã truy tố, bị cáo không có ý kiến tranh luận, bào chữa gì, bị cáo nói lời sau cùng tỏ thái độ ăn năn hối cải và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt để có cơ hội sửa chữa lỗi lầm của mình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Đức, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung vụ án: Căn cứ lời khai của bị cáo tại Cơ quan Cảnh sát điều tra và tại phiên tòa, các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, có đủ căn cứ xác định vào khoảng 18 giờ 30 phút ngày 17/9/2022, tại nhà số A, đường Tỉnh lộ B, Khu phố C, phường Bình Chiểu, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh, Phạm Văn X, Lê Thị L, Kiều Thị H, Vũ Thị Tuyết H, Trần Thị O, Nguyễn Thị E, Lê Thị G đang thực hiện hành vi đánh bạc dưới hình thức đánh bài cào 06 lá thắng thua bằng tiền với nhau với tổng số tiền 18.800.000 đồng thì bị bắt quả tang. Các

bị cáo Phạm Văn X, Lê Thị L, Kiều Thị H, Vũ Thị Tuyết H, Nguyễn Thị E, Lê Thị G đã bị đưa ra xét xử, đối với Trần Thị O đã bỏ trốn đến ngày 18/5/2023 thì bị bắt theo quyết định truy nã. Do đó có đủ căn cứ kết luận bị cáo Trần Thị O đã phạm vào tội "Đánh bạc", tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự. Bị cáo biết rõ hành vi đánh bạc trái phép sẽ bị pháp luật nghiêm trị, nhưng vì động cơ vụ lợi bị cáo vẫn phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp. Bị cáo đã có 01 tiền án về tội "Đánh bạc" nay lại tiếp tục phạm tội, thể hiện xem thường sự trừng phạt của pháp luật. Vì vậy cần phải xử lý bị cáo nghiêm khắc tương xứng với tính chất, hành vi, nhân thân và vai trò phạm tội của bị cáo, nhằm đảm bảo tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung cho xã hội. Bị cáo Trần Thị O phạm tội mới trong thời gian thử thách của Bản án số 06/2022/HS-ST ngày 11/01/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương nên buộc bị cáo Trần Thị O phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật Hình sự.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội thuộc trường hợp tái phạm quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[5] Về xử lý vật chứng: Đã được xử lý tại bản án số 97/2023/HS-ST ngày 16/3/2023 của Tòa án nhân dân thành phố Thủ Đức nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[6] Về án phí: Bị cáo là người cao tuổi, không có đơn đề nghị miễn án phí phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Toà án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo Trần Thị O phạm tội "Đánh bạc".

1. Áp dụng Khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; khoản 2 Điều 56; khoản 5 Điều 65 của Bộ luật Hình sự xử phạt:

Bị cáo Trần Thị O 09 (Chín) tháng tù; Tổng hợp với hình phạt 06 (Sáu) tháng tù của Bản án số 06/2022/HS-ST ngày 11/01/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương buộc Trần Thị O chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 01 (Một) năm 03 (Ba) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án, được trừ thời hạn tạm giam từ ngày 18/5/2023 đến ngày 09/6/2023.

2. Áp dụng Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Toà án, bị cáo Trần Thị O phải nộp 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

3. Áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự, bị cáo Trần Thị O có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- TAND Thành phố Hồ Chí Minh;
- VKSND Thành phố Hồ Chí Minh;
- Sở Tư pháp Thành phố Hồ Chí Minh;
- VKSND thành phố Thủ Đức;
- Chi cục THADS thành phố Thủ Đức;
- Trại giam và bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Nguyễn Thái Bình